

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 4-7-2018

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Anh

2. Bà Lê Thị Chín

-Thư ký phiên tòa: Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xét xử sơ thẩm công khai, vụ án thụ lý số: 113/2018/TLST-HNGĐ, ngày 20/3/2018, về việc tranh chấp: Ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/6/2018, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Nguyễn Thanh K, sinh năm 1983. Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố 9, thị trấn DT, huyện D(, tỉnh Bình Thuận. Tạm trú: Tổ 2, khu phố 1, thị trấn D(, huyện D(, tỉnh Bình Thuận.

2.Bị đơn: Huỳnh Thị T, sinh năm 1990. Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn D(, huyện D(, tỉnh Bình Thuận. Tạm trú: Tổ 2, khu phố 1, thị trấn D(, huyện D(, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21/3/2018, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thanh K trình bày: Nguyễn Thanh K và Huỳnh Thị T tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2013, tại UBND thị trấn DT, huyện D(, tỉnh Bình Thuận. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã, ngày càng gay gắt. Nguyên nhân, chị T thường hay chửi bới anh K. Theo anh K trong cuộc sống anh cũng có ăn nhậu, đây cũng là nguyên nhân để chị T chửi bới anh K. Anh K cảm thấy mệt mỏi trong cuộc sống hôn nhân, không thể chịu đựng được nữa. Anh K xác định không còn tình cảm với chị T, yêu cầu được ly hôn. Anh K và chị T có 02 con chung: Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 04/7/2014 và Nguyễn Hoàng Phúc Kh, sinh ngày 07/7/2015. Nếu ly hôn anh K xin nuôi cả 02 con hoặc 01 con là Nguyễn Hoàng P. Trường hợp giao 02 con cho chị T nuôi, thì anh K cấp dưỡng cho 02 con 01 tháng 2.000.000 đồng. Tài sản không tranh chấp.

Do không muốn ly hôn, nên bị đơn không làm bản khai. Tại biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Huỳnh Thị T trình bày: Chị T và anh K chỉ tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn DT, chứ không tổ chức đám cưới, vì lý do gia đình hai bên không đồng ý cho chị T và anh K lấy nhau. Trong cuộc sống tình cảm vợ chồng cũng bình thường, đôi khi cũng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh K thường xuyên ăn nhậu, ngoại tình. Chị T không đồng ý ly hôn với lý do: Các con của chị còn nhỏ, chị không muốn các con phải chịu thiệt thòi, vì sống thiếu cha hoặc mẹ. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn, chị T không đồng ý giao con cho anh K nuôi, vì gia đình bên chồng không quan tâm gì đến các con của chị T từ khi mới sinh ra cho đến nay. Ngoài ra bản thân anh K hay ăn nhậu, say sưa, nên không đủ tư cách để nuôi con. Theo chị T do vợ chồng không được hai bên tổ chức đám cưới, nên 02 con không phải là của anh K. Tuy nhiên tại phiên tòa chị T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh K, xin được nuôi 02 con và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng. Vì Chị T cho rằng anh K không thể nuôi con được.

Qua xác minh nơi anh K, chị T đang ở thì được biết vợ chồng anh, chị xích mích, gây gổ thường xuyên từ mấy năm nay. Sự việc mâu thuẫn của anh, chị đã được địa phương hòa giải, nhưng chỉ hàn gắn được thời gian ngắn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến:

Phần thủ tục: Thẩm phán đã thụ lý hồ sơ vụ án đúng thẩm quyền, gửi thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh và các đương sự đúng thời hạn luật định, xác định đúng quan hệ pháp luật đang tranh chấp. Đối với Hội đồng xét

xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng trình tự, thủ tục mà pháp luật tố tụng dân sự đã quy định. Các đương sự tuân thủ đúng quyết định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Qua tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phần xét hỏi tại phiên tòa, xét thấy anh K và chị T tự nguyện kết hôn năm 2013. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn. Tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận việc xin ly hôn của nguyên đơn. Vợ chồng có 02 con chung, các cháu hiện tại còn nhỏ, nên cần sự chăm sóc của người mẹ, đề nghị áp dụng điều 81,82 Luật hôn nhân gia đình giao 02 con cho chị T nuôi.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Các tình tiết các đương sự thống nhất: Anh K xin ly hôn chị T đồng ý.

Các tình tiết các đương sự không thống nhất: Hai bên đều tranh quyền nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục*: Việc khởi kiện ly hôn của nguyên đơn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về hôn nhân*: Nguyễn Thanh K và Huỳnh Thị T tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2013, tại UBND thị trấn DT, huyện D(, tỉnh Bình Thuận. Trong quá trình chung sống, anh K có uống rượu, chị T thì hay cãi nhằn anh K và cho rằng anh K ngoại tình, từ đó vợ chồng thường hay cãi vã với nhau. Tòa án đã tiến hành hòa giải, phân tích những tác động tiêu cực đến con cái khi cha, mẹ ly hôn, để hai bên suy nghĩ trở về đoàn tụ, nhưng anh K cương quyết ly hôn. Tuy trong quá trình hòa giải chị T không đồng ý ly hôn, nhưng lại không có thái độ thiện chí để vợ chồng hàn gắn, mà trái lại chị T luôn đổ lỗi cho anh K là ngoại, tình, uống rượu làm cho tình cảm vợ chồng càng thêm trầm trọng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài cuộc hôn nhân này cũng không đem lại kết quả gì cho cả hai. Tại phiên tòa chị T đồng ý ly hôn theo

yêu cầu của anh K Do đó, cần công nhận việc thuận tình ly hôn của hai bên là phù hợp Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Anh K và chị T có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 07/4/2014 và Nguyễn Hoàng Phúc Kh, sinh ngày 07/7/2015. Chị T cho rằng, vợ chồng không được cha, mẹ hai bên tổ chức đám cưới, nên 02 cháu Phúc và Kh không phải con của anh K là thiếu căn cứ, vì anh K và chị T có đăng ký kết hôn và các con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân, nên anh K và chị T đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau đối với con cái. Hiện các cháu đều còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của người mẹ, do đó cần thiết giao cả 02 con cho chị T nuôi là phù hợp Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị giao cho chị T nuôi 02 con.

[4] *Về cấp dưỡng*: Tại phiên tòa anh K tranh chấp việc nuôi con, nhưng trong trường hợp Hội đồng xét xử giao cả 02 con cho chị T nuôi, thì anh K có ý kiến là sẽ cấp dưỡng nuôi 02 con 01 tháng 2.000.000 đồng. Tuy chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng, nhưng để đảm bảo quyền lợi cho các cháu, nên buộc anh K cấp dưỡng hàng tháng cho 02 cháu mỗi tháng 1.000.000 đồng/01 cháu, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 7/2018 cho đến khi các con tròn 18 tuổi là phù hợp Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về án phí*: Anh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử:

1. *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyễn Thanh K và Huỳnh Thị T.

2. *Về con chung*: Giao cho Huỳnh Thị T trực tiếp nuôi 02 con: Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 07/4/2014 và Nguyễn Hoàng Phúc Kh, sinh ngày 07/7/2015. Nguyễn Thanh K được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Nguyễn Thanh K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 02 con: Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 07/4/2014 và Nguyễn Hoàng Phúc Kh, sinh ngày 07/7/2015, mỗi tháng 1.000.000 đồng cho 01 con (02 con là 2.000.000 đồng). Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 7/2018 cho đến khi các con tròn 18 tuổi.

4. *Về án phí*: Nguyễn Thanh K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí do Nguyễn Thanh K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0018323 ngày 30/3/2018. Nguyễn Thanh K còn phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án (4/7/2018), để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

6. *Trường hợp Bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận

TAND tỉnh

VKSND huyện

THADS huyện

Các đương sự

Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thái

